

Bản án số: 65/2022/DS-PT

Ngày: 24/01/2022

V/v: “*Tranh chấp liên quan đến yêu cầu  
tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Phan Thanh Tùng

*Các Thẩm phán:*

ông Đặng Văn Ý

bà Đinh Ngọc Thu Hương

***Thư ký phiên tòa:*** ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao  
tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí  
Minh tham gia phiên tòa:***

Bà Phạm Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành  
phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số:  
69/2021/TLPT-DS ngày 14/01/2021 về việc “*Tranh chấp liên quan đến yêu cầu  
tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu*”;

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 1356/2020/DS-ST ngày 28/08/2020 của Tòa  
án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo;

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2855/2021/QĐ-PT  
ngày 14/12/2021 giữa các đương sự:

***1/Nguyên đơn:***

1.1/Bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1970 (có mặt);

1.2/Ông Thái Bá B, sinh năm 1961(có mặt);

Cùng địa chỉ: phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Người bảo vệ quyền lợi của nguyên đơn:***

Luật sư Nguyễn Văn B, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

***2/Bị đơn:***

Văn phòng Công chứng Th T;

Địa chỉ:, phường Bình An, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Người đại diện theo pháp luật của Văn phòng Công chứng Th T:***

Bà Nguyễn Thị Thanh H, là Trưởng Văn phòng (vắng mặt);

*Người đại diện theo ủy quyền của Văn phòng Công chứng Th T (văn bản ủy quyền ghi ngày 16/04/2019):*

Ông Nguyễn Chí Q, sinh năm 1956 (vắng mặt);

Ông Nguyễn Hoài A, sinh năm 1986 (vắng mặt).

*3/Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1/Ông Lê Văn P, sinh năm 1971 (vắng mặt);

Địa chỉ: xã A N T, huyện C C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2/Văn phòng công chứng T B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: phường 13, quận T B, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật của Văn phòng công chứng T B:*

Ông Đoàn Thanh Hải, là Trưởng Văn phòng (vắng mặt).

3.3/Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q D;

Địa chỉ: phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật của ngân hàng TMCP Q D:*

Ông Nguyễn Tiến D, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

*Người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng TMCP Q D (văn bản ủy quyền ghi ngày 25/08/2020):*

Ông Phạm Văn H, Chuyên viên chính (vắng mặt) và ông Tống Long H, Chuyên viên xử lý nợ (có mặt).

*4/Người kháng cáo:*

Ngân hàng TMCP Q D, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn là ông Thái Bá B và bà Phạm Thị Thu H trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:*

Nhà và đất tại số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp thuộc quyền sở hữu của ông Thái Bá B (ông Bình)-bà Phạm Thị Thu H (bà Hương) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, số CE 036610 ngày 25/10/2016 do Ủy ban nhân dân (UBND) quận Gò Vấp cấp (cập nhật biến động sang tên ông Bình-bà Hương vào ngày 11/01/2018).

Vào ngày 19/04/2018, khi ông Bình-bà Hương làm thủ tục bán nhà cho ông Võ Xuân Trí (ông Trí) thì mới biết căn nhà đã bán cho ông Lê Văn P (ông Phát) theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và mua bán nhà ở số 001331 ngày 02/03/2018 ký kết giữa ông Bình-bà Hương với ông Phát tại Văn phòng Công chứng Th T và đã cập nhật biến động sang tên ông Phát kể từ ngày 12/03/2018.

Theo ông Bình-bà Hương, thì vào khoảng tháng 02/2018, có một số

người đến hỏi mua căn nhà nói trên và yêu cầu giao cho họ bản phô-tô giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, hộ khẩu và chứng minh nhân dân. Sau đó khoảng một tuần, họ quay lại, thỏa thuận giá cả và đề nghị xem lại giấy tờ (bản chính giấy chứng minh nhân dân, hộ khẩu, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 036610 ngày 25/10/2016, tờ khai trước bạ, giấy chứng nhận kết hôn) rồi đánh tráo các giấy tờ này, dùng người giả danh ông Bình-bà Hương để lập hợp đồng mua-bán nhà, thế chấp nhà cho ngân hàng.

Ông Bình-bà Hương khẳng định rằng đương sự không ký tên, lăn tay vào hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và mua bán nhà ở số 001331 ngày 02/03/2018 và cũng không ký tên, lăn tay vào giấy ủy quyền số 001332 ngày 02/03/2018 (với nội dung cho ông Phát được thay mặt ông Bình-bà Hương làm thủ tục kê khai, nộp thuế thu nhập cá nhân trong việc bán nhà, đất số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp).

Hiện nay, ông Phát đã thế chấp nhà, đất số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp để vay tiền của ngân hàng TMCP Q D-chi nhánh Sài Gòn (gọi tắt là ngân hàng) theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, số 158/18/HĐTC-9316 ngày 04/04/2018.

Vì vậy, ông Bình-bà Hương khởi kiện, yêu cầu như sau:

- Tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và mua bán nhà ở số 001331 ngày 02/03/2018 ký kết giữa ông Bình-bà Hương với ông Phát, là hợp đồng vô hiệu;

- Tuyên bố hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 158/18/HĐTC-9316 ngày 04/04/2018 giữa ngân hàng TMCP Q D-chi nhánh Sài Gòn với ông Phát, là vô hiệu.

- Hủy giấy ủy quyền số 001332 ngày 02/03/2018 ký kết giữa ông Bình-bà Hương với ông Phát;

- Hủy phần cập nhật biến động sang tên ông Phát ngày 12/03/2018 trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số CE 036610 ngày 25/10/2016 do UBND quận Gò Vấp cấp;

- Buộc TMCP Q D-chi nhánh Sài Gòn trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, số CE 036610 ngày 25/10/2016.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Hương và ông Bình rút lại yêu cầu đòi hủy giấy ủy quyền số 001332 ngày 02/03/2018.

*Bị đơn là Văn phòng Công chứng Th T, do ông Nguyễn Chí Quang và ông Nguyễn Hoài Anh làm đại diện, trình bày ý kiến như sau:*

Vào ngày 02/03/2018 bà Hương và ông Bình đến Văn phòng Công chứng Th T để yêu cầu công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở.

Tại Văn phòng Công chứng, bên chuyển nhượng (ông Bình-bà Hương) cung cấp giấy chứng minh nhân dân, hộ khẩu, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 036610 ngày 25/10/2016, tờ khai trước bạ (bản chính), giấy chứng nhận kết hôn (bản sao); bên nhận chuyển nhượng (ông Phát) cung cấp giấy chứng minh nhân dân, hộ khẩu (bản chính); kèm theo là phiếu yêu cầu công chứng do hai bên ký tên.

Sau khi tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ yêu cầu công chứng, Công chứng viên nhận thấy đầy đủ và phù hợp với quy định của pháp luật; tài sản chuyển nhượng không bị ngăn chặn, không bị hạn chế giao dịch. Vì vậy, Công chứng viên đã soạn hợp đồng và giao cho các bên đọc lại; các bên đồng ý với nội dung của hợp đồng và ký tên, lấn tay vào hợp đồng trước mặt Công chứng viên. Như vậy, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và mua bán nhà ở số 001331 ngày 02/03/2018 ký kết giữa ông Bình-bà Hương với ông Phát được công chứng đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Văn phòng Công chứng Th T đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Văn phòng công chứng T B, do ông Đoàn Thanh Hải , là Trưởng văn phòng, trình bày ý kiến như sau:*

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 158/18/HĐTC-9316 ngày 04/04/2018 được Văn phòng công chứng T B công chứng đúng trình tự, thủ tục theo luật định; đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo luật định và yêu cầu được vắng mặt tại các buổi hòa giải, xét xử.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ngân hàng TMCP Q D do ông Nguyễn Quốc Việt và bà Đậu Thị Tuyết làm đại diện, trình bày ý kiến như sau:*

Vào ngày 04/04/2018, ông Phát ký kết hợp đồng số 475/18/HĐCV-9316 với ngân hàng TMCP Q D—chi nhánh Sài Gòn, để vay số tiền 2.800.000.000 đồng, thời hạn là 216 tháng.

Để bảo đảm cho khoản vay, ông Phát thế chấp tài sản là nhà, đất số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp (theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 158/18/HĐTC-9316 ngày 04/04/2018, được công chứng tại Văn phòng công chứng T B và được Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh—chi nhánh quận Gò Vấp xác nhận việc thế chấp vào ngày 05/04/2018). Do đó, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 158/18/HĐTC-9316 ngày 04/04/2018 nói trên không bị vô

hiệu.

Vì vậy, ngân hàng TMCP Q D không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Bình-bà Hương và yêu cầu giải quyết vụ án theo luật định.

*Tại bản án dân sơ thẩm số 1356/2020/DS-ST ngày 28/08/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử như sau:*

1/Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

-Tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và mua bán nhà ở số 001331 ngày 02/03/2018 ký kết giữa bà Phạm Thị Thu H và ông Thái Bá B với ông Lê Văn P lập tại Văn phòng Công chứng Th T, vô hiệu.

-Tuyên bố hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 158/18/HĐTC-9316 ngày 04/04/2018 giữa ngân hàng TMCP Q D–chi nhánh Sài Gòn với ông Lê Văn P lập tại Văn phòng công chứng T B, vô hiệu.

-Buộc ngân hàng TMCP Q D trả cho bà Phạm Thị Thu H và ông Thái Bá B bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 036610 ngày 25/10/2016.

Trong trường hợp ngân hàng không trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 036610 ngày 25/10/2016 thì bà Phạm Thị Thu H và ông Thái Bá B được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đối với nhà, đất tại địa chỉ số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/Đình chỉ giải quyết yêu cầu của bà Phạm Thị Thu H và ông Thái Bá B về việc yêu cầu hủy giấy ủy quyền số 001332 ngày 02/03/2018 giữa bà Phạm Thị Thu H và ông Thái Bá B với ông Lê Văn P.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 07/9/2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ngân hàng TMCP Q D kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các đương sự có mặt, trình bày ý kiến như sau:

-Người kháng cáo là ngân hàng TMCP Q D, do ông Tống Long Hải làm đại diện, yêu cầu Tòa án ra quyết định tạm đình chỉ xét xử phúc thẩm, vì hiện nay, cơ quan công an đang điều tra vụ án “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” liên quan đến ông Lê Văn P;

-Ông Thái Bá B và bà Phạm Thị Thu H yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm;

-Những đương sự khác vắng mặt nhưng không có văn bản thay đổi ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm;

Luật sư bảo vệ quyền lợi của ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo luật định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau:

-Về thủ tục tố tụng:

Đương sự, Tòa án các cấp thực hiện đúng thủ tục tố tụng;

-Về nội dung giải quyết vụ án:

Vụ án này có dấu hiệu là một vụ án hình sự. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại theo đúng pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]Căn nhà số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu của ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất-quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, số CE 036610 ngày 25/10/2016 do Ủy ban nhân dân (UBND) quận Gò Vấp cấp cho ông Trần Quốc Phong, cập nhật sang tên ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H vào ngày 11/01/2018.

[2]Theo ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H, vào ngày 19/04/2018 khi làm thủ tục bán nhà cho người khác (cho ông Võ Xuân Trí) tại Phòng Công chứng số 5, thì cơ quan này phát hiện giấy tờ nhà của đương sự là giấy tờ giả mạo, nên lập biên bản thu giữ và báo sự việc cho công an phường 7, quận Gò Vấp (biên bản của Phòng Công chứng số 5 về việc phát hiện giấy tờ giả, thu giữ và bàn giao cho cơ quan công an-ngày 19/04/2018).

Đến thời điểm nói trên, ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H mới biết rằng căn nhà của mình đã bị bán cho ông Lê Văn P theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và mua bán nhà ở số 001331 ngày 02/03/2018 do Văn phòng Công chứng Th T chứng nhận (hợp đồng ký kết giữa ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H với ông Lê Văn P lập tại Văn phòng Công chứng Th T, cập nhật sang tên ông Lê Văn P vào ngày 12/03/2018).

Cùng vào ngày 02/03/2018, ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H còn ký kết giấy ủy quyền, đồng ý ủy quyền cho ông Lê Văn P được thay mặt đương sự thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến việc mua-bán căn nhà số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp; văn bản ủy quyền đã được Văn phòng Công chứng Th T chứng nhận vào ngày 02/03/2018.

[3]Sau đó, vào ngày 04/04/2018, ông Lê Văn P ký kết hợp đồng số 475/18/HĐCV-9316 với ngân hàng TMCP Q D-chi nhánh Sài Gòn, để vay số

tiền 2.800.000.000 đồng, thời hạn là 216 tháng. Để bảo đảm cho khoản vay, ông Lê Văn P thế chấp tài sản là nhà, đất số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp (theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 158/18/HĐTC-9316 ngày 04/04/2018, được công chứng tại Văn phòng công chứng T B và được Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh–chi nhánh quận Gò Vấp xác nhận việc thế chấp vào ngày 05/04/2018).

[4]Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm không thu thập được lời khai của ông Lê Văn P.

Còn theo ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H, đương sự cho rằng đã bị người khác đánh tráo giấy tờ và họ đã dùng người, mạo danh đương sự, để ký kết hợp đồng bán nhà cho ông Lê Văn P.

Tại bản kết luận giám định số 1357/KLGĐ-TT ngày 16/10/2018, Phòng Kỹ thuật Hình sự-công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận rằng dấu vân tay mang tên ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H tại hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và mua-bán nhà ở số 001331 ngày 02/03/2018 do Văn phòng Công chứng Th T chứng nhận, không phải là dấu vân tay của ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H.

Sau khi có kết luận giám định số 1357/KLGĐ-TT ngày 16/10/2018, công an Thành phố Hồ Chí Minh ra văn bản số 6115/CV-PC02 (Đ8) ngày 14/11/2018 gửi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai quận Gò Vấp, yêu cầu ngăn chặn việc giao dịch căn nhà số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp.

Tiếp đó, vào ngày 18/11/2018, công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm, số 371-10 với lý do “*Chưa có kết luận giám định chữ ký, chữ viết của Lê Văn P tại giấy ủy quyền số 001332 tại Văn phòng Công chứng Th T...*”.

Tại văn bản số 19434/CV-PC02 (Đ8) ngày 21/10/2021 gửi ngân hàng TMCP Q D, cơ quan Cảnh sát Điều tra-công an thành phố Hồ Chí Minh cho biết là việc điều tra, giải quyết vụ án “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” có liên quan đến ông Lê Văn P, vẫn đang tiếp tục theo quy định.

[5]Với những tình tiết, chứng cứ của vụ án nói trên, Tòa án cấp phúc thẩm có căn cứ bước đầu để kết luận như sau:

-Đã có một người nào đó giả danh là ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H để ký kết hợp đồng bán căn nhà số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp cho ông Lê Văn P vào ngày 02/03/2018; việc ký kết hợp đồng diễn ra tại Văn phòng Công chứng Th T và do Văn phòng Công chứng Th T chứng nhận;

-Việc xác định giá trị pháp lý của hợp đồng mua-bán căn nhà số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp ngày 02/03/2018 sẽ liên quan và ảnh

hưởng trực tiếp đến quyền lợi của ngân hàng TMCP Q D-là pháp nhân đang nhận thế chấp căn nhà này;

-Có căn cứ suy đoán rằng ông Lê Văn P là người đã làm giả các giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức để có thể thực hiện được việc ký kết hợp đồng mua-bán căn nhà số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp vào ngày 02/03/2018;

-Vụ án nói trên có dấu hiệu là một vụ án hình sự, cần phải giải quyết trong khuôn khổ của một vụ án hình sự; không thể tách ra để giải quyết riêng mối quan hệ hợp đồng mua-bán nhà (ký kết giữa ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H và ông Lê Văn P) để giải quyết bằng một vụ án dân sự riêng rẽ. Trong thực tế, cơ quan Cảnh sát Điều tra-công an Thành phố Hồ Chí Minh vẫn đang tiếp tục điều tra, giải quyết vụ án nói trên theo thẩm quyền.

[6]Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết vụ án mà ông Thái Bá B-bà Phạm Thị Thu H khởi kiện (yêu cầu tuyên bố vô hiệu hợp đồng mua-bán căn nhà số 688/1A Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp ngày 02/03/2018) bằng một vụ án dân sự, là không đúng pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ Điều 270; Điều 293; Điều 308; Điều 313 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về Án phí, Lệ phí Tòa án;*

1/Chấp nhận kháng cáo của ngân hàng TMCP Q D; hủy bản án sơ thẩm số 1356/2020/DS-ST ngày 28/08/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại vụ án theo quy định chung của pháp luật.

2/Về án phí phúc thẩm: không ai phải chịu. Trả lại cho ngân hàng TMCP Q D số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số AA/2019/0092548 ngày 11/09/2020 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



- Các đương sự;
- Lưu.

**Phan Thanh Tùng**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Ý**

**Đinh Ngọc Thu Hương**

**Phan Thanh Tùng**